

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- Tên cơ sở đăng ký hành nghề: Phòng khám đa khoa Tuyết Mai.
- Địa chỉ: Số 35, Tổ dân số Phan Thiết 19, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07 - 21 giờ các ngày trong tuần.
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số GP/HN/Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Đỗ Thị Ngọc Mai	0002369/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; CK Nội, Nhi, Răng hàm mặt, Hô hấp cấp cứu; Siêu âm.	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Th/s, Bác sỹ Phụ trách chuyên môn, KCB Nội -Nhi ;Răng Hàm Mặt; Chẩn đoán hình ảnh Hô hấp cấp cứu		
2	Đỗ Công Tuấn	0002366/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; CK Chẩn đoán hình ảnh về x-quang	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB Nội tổng hợp; Chẩn đoán hình ảnh		
3	Đỗ Thị Ánh Tuyết	0002341/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Chuyên khoa Nội/Nhi/Nội soi tiêu hóa/Siêu âm/Mắt	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB Nội - Nhi khoa; Nội soi tiêu hóa; Mắt;Chẩn đoán hình ảnh; Cấp cứu		
4	Tô Doãn Hồng	003137/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tầm thần; Chẩn đoán hình ảnh (Theo Quyết định số 36/QĐ-PTM ngày 10/02/2022 của PKEK Tuyết Mai).	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB Đa khoa; chuyên khoa Tầm thần; Nội tổng hợp; chẩn đoán hình ảnh		
5	Dương Văn Phúc	000400/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Ngoại khoa	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ Ngoại khoa		
6	Nguyễn Tuyết Hà	003392/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB CK YHCT		

STT	Họ và tên	Số GP/HN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Trần Thị Tô Anh	000102/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Y học cổ truyền; Tai Mũi Họng	07h00-21h00 T21314T5T6T7CN	Bác sĩ KCB chuyên khoa Nội - Y học cổ truyền - Tai mũi họng		
8	Hoàng Thị Bích Lâm	003826/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm (QĐ số 35/QĐ-PKĐKTM ngày 01/9/2021)	07h00-21h00 T21314T5T6T7CN	Bác sĩ KCB Nội khoa/ Chẩn đoán hình ảnh		
9	Trần Kim Oanh	0001825/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa/CK PHCN, Khám sản khoa	07h00-21h00 T21314T5T6T7CN	Bác sĩ KCB đa khoa khám sản khoa/CK PHCN		
10	Bùi Thị Bích Hạnh	250002/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB Nội Khoa-Da liễu; Siêu âm; Nội soi; Tai mũi họng; Điện tim (Theo Quyết định số 34/QĐ-PKTM ngày 13/3/2021 của PKĐK Tuyết Mai).	07h00-21h00 T21314T5T6T7CN	Bác sĩ khám Nội khoa-Da liễu, Chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng; Cấp cứu		
11	Lương Thị Hòa	002517/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Lao/Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; KCB Nội Khoa/Khám bệnh, chữa bệnh vật lý trị liệu phục hồi chức năng	07h00-21h00 T21314T5T6T7CN	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Lao; TM/H; Vật lý trị liệu Phục hồi chức năng		
12	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	003394/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	07h00-21h00 T21314T5T6	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt		
13	Nguyễn Ngọc Sơn	240042/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	07h00-21h00 T21314T5T6T7CN	Bác sĩ		
14	Đỗ Đức Hiệp	000022/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00-21h00 T21314T5T6T7CN	Bác sĩ		
15	Hà Thị Mai Hương	0001014/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD/Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-21h00 T21314T5T6T7CN	Bác sĩ Phụ sản; Khoa Chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng; Ngoại; Cấp cứu		
16	Nguyễn Mạnh Mùi	003868/HAG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Chẩn đoán hình ảnh (đọc phim cắt lớp vi tính ngực)/Thực hiện kỹ thuật chụp và đọc phim Xquang cơ bản	07h00-21h00 T21314T5T6T7CN	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh		

STT	Họ và tên	Số GP/HN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
17	Đoàn Thị Mai Lan	0001829/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ		
18	Phạm Đức Cường	000098/TQ-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Nội	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ		
19	Vương Việt Hoàng	000510/TQ-GPHN	Chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00-21h00 T7CN	Bác sỹ		
20	Vũ Minh Thịnh	000317S/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Chuyên khoa Xét nghiệm		
21	Nguyễn Phương Thảo	0003851/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	CK xét nghiệm		
22	Nguyễn Ngọc Yến	0004538/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	CK xét nghiệm		
23	Hoàng Văn Thiện	0001797/TQ-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00-21h00 CN	Bác sỹ KCB Chẩn đoán hình ảnh	Đang làm việc tại BV Đa khoa tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 - 17h00 T2T3T4T5T6T7	
24	Hoàng Thị Tuyết	0002505/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi họng	Từ 17h00-21h00 T2T3T4T5T6 Từ 07h00-21h00 T7CN	Bác sỹ KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Đang làm việc tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật Tỉnh Tuyên Quang từ 07h00-17h00 T2T3T4T5T6	
25	Đỗ Thị Thu Hà	000144/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa hệ Nội-Nhi, chuyên khoa Nội, Siêu âm tổng quát, Nội soi Tai Mũi Họng	Từ 17h00-21h00 T2T3T4T5T6 Từ 07h00-21h00 T7CN	Bác sỹ KCB chuyên khoa Nội - Nhi - Tai Mũi họng; Chẩn đoán hình ảnh	Đang làm việc tại BV Phổi tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 - 17h00 T2T3T4T5T6	
26	Nguyễn Thế Hiền	0002368/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa; Chẩn đoán và điều trị một số bệnh Da liễu thông thường (Theo Quyết định số 02/QĐ-PTM ngày 11/3/2022 của PCKĐ Tuyên Mai).	Từ 17h00-21h00 T2T3T4T5T6 Từ 07h00-21h00 T7CN	Bác sỹ KCB da khoa, Da liễu	Đang làm việc tại Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 - 17h00 T2T3T4T5T6	

STT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
27	Nguyễn Thị Ngọc Bích	0004330/PT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Mắt	Từ 17h00-21h00 T2131415T6 Từ 07h00-21h00 T7CN	Bác sĩ	0700-1700 T2131415T6 Tại trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang	
28	Hoàng Thị Hà Tuyền	000266/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi/chuyên khoa PHCN	Từ 17h00-21h00 T2131415T6 Từ 07h00-21h00 T7CN	Bác sĩ Nội- Nhi; chuyên khoa PHCN	Đang làm việc tại BV Phổi tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 - 17h00 T2131415T6	
29	Lê Kim Việt	000104/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội/Chuyên khoa Tâm thần	Từ 17h00-21h00 T2131415T6T7 Từ 07h00-21h00 CN	Bác sĩ KCB Nội khoa; Chuyên khoa Tâm thần	Đang làm việc tại BV Đa khoa tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 - 17h00 T2131415T6T7	
30	Nguyễn Thị Hòa	0001293/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Y sĩ		
31	Lâm Thị Oanh	000339/TQ-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Y sĩ	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Y sĩ		
32	Phạm Thị Tân	000014/TQ-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Điều dưỡng		
33	Nguyễn Phương Duy	004343/TN-GCCHN	Thực hiện nhiệm vụ Y sĩ/ Điều dưỡng	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Y sĩ		
34	Nguyễn Việt Nga	000744/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng: Y sĩ Chăm sóc	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Điều dưỡng; Y sĩ Chăm sóc		
35	Lê Thị Hiền	000505/TQ-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Điều dưỡng		
36	Đặng Thị Tân	0001031/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
37	Nguyễn Thu Trang	000364/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Y sĩ		

STT	Họ và tên	Số GPHN/Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
38	Nông Văn Hề	000822/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chụp X quang.	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ Chẩn đoán hình ảnh		
39	Nguyễn Thị Ương	000456/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức hộ sinh	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Hộ sinh		
40	Trần Huy Hoàng	004121/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng		
41	Nguyễn Kiều Oanh	003040/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ thực hiện kỹ thuật chuyển ngành Y học cổ truyền theo QĐ số 44/QĐ-PK.TM ngày 05/8/2022.	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ		
42	Nguyễn Thị Minh Tâm	000247/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng;	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng		
43	Lê Thị Thảo	004213/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng		
44	Lê Văn Cường	004269/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
45	Hoàng Thị Tinh	000351/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ		

STT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
46	Vũ Thị Nhiều	000599/TQ-CCHN	Thực hiện theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Điều dưỡng		
47	Nguyễn Văn Nam	000111/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Y sĩ		
48	Hà Thị Ngọc Ánh	000735/TQ-GPHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
49	Nguyễn Thị Kim Cúc	000010/HAG-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Mắt: khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám Ngoại theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT tại ban khám sức khỏe theo phạm vi hành nghề được cấp; ký kết luận khám sức khỏe	07h00-21h00 T2131415T6T7CN	Bác sĩ		

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 08 năm 2026
 Người chịu trách nhiệm chuyên môn
 ký thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
 và ghi rõ họ tên)

